

Số: 33 /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức nộp tiền đối với người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện việc quản lý, thu, nộp tiền để bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa.

2. Người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa.

3. Các tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 3. Mức nộp tiền

$$\text{Mức nộp} = \text{Diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp} \times \text{Giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất đã được cấp có thẩm quyền ban hành tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất} \times 60\%$$

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2025.
2. Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực XIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *HL*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Lâm Đồng;
- TT Tích hợp Dữ liệu và chuyển đổi số tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, ĐC1, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Thái
Trần Hồng Thái